

TÁC ĐỘNG CỦA BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH Ở VƯỜN QUỐC GIA: TRƯỜNG HỢP VƯỜN QUỐC GIA MŨI CÀ MAU

Huỳnh Văn Đà

Nguyễn Trọng Nhân

Phạm Việt Hưng

Tóm tắt: Biển đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất của thế kỷ 21. Nhiều nghiên cứu cho thấy, biển đổi khí hậu có những tác động mạnh mẽ đến hoạt động du lịch ở các vườn quốc gia. Nghiên cứu này nhằm đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch ở vườn quốc gia Mũi Cà Mau, từ đó đưa ra các khuyến cáo và giải pháp nhằm thích ứng hoạt động du lịch với thực trạng biến đổi khí hậu. Nghiên cứu sử dụng cách tiếp cận hỗn hợp thông qua quan sát, thảo luận nhóm, phỏng vấn bằng bảng hỏi. Kết quả cho thấy biến đổi khí hậu có ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh, sự phát triển của các cơ sở du lịch, đồng thời là trở ngại lớn cho du khách khi đến tham quan. Đối với các cơ quản lý nhà nước thì đây là một vấn đề khá nan giải. Cần có một giải pháp tổng thể để khắc phục và thích ứng hoạt động du lịch trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại địa bàn.

Từ khóa: Biển đổi khí hậu; Du lịch; Mũi Cà Mau; Vườn quốc gia.

Giới thiệu

Cà Mau là vùng đất nằm ở cực nam của Việt Nam, có nhiều tiềm năng phát triển du lịch. Là tỉnh có hệ sinh thái phong phú như rừng ngập mặn, lợ, rừng tràm, biển và đảo... mà tiêu biểu tổng hợp đầy đủ và đặc trưng nhất là Vườn quốc gia Mũi Cà Mau. Nơi đây có diện tích rừng ngập mặn lớn nhất cả nước, là nơi bảo tồn nhiều nguồn gen quý hiếm của Việt Nam và thế giới. Năm 2009, Vườn quốc gia Mũi Cà Mau được UNESCO công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới. Năm 2013, ban thư ký Công ước Ramsar thế giới trao bằng chứng nhận là khu Ramsar thứ 2088 của thế giới, thứ 5 của Việt Nam và thứ 2 tại Đồng bằng Sông Cửu Long. Trong những năm gần đây, Vườn quốc gia Mũi Cà Mau đang đứng trước những thách thức rất lớn bởi biến đổi khí hậu, không những về sự suy giảm về số lượng, thành phần loài động thực

vật, mà còn ảnh hưởng đến hoạt động du lịch và công tác quản lý đang hiện hữu. Vì thế, tìm hiểu và phân tích mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến với hoạt động du lịch tại đây trên cơ sở đó, đưa ra các biện pháp khắc phục và ứng phó là điều cần thiết. Nghiên cứu này phân tích, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch và sự tăng trưởng của hoạt động du lịch ở Vườn quốc gia Mũi Cà Mau. Từ đó, đề xuất giải pháp để thích ứng hoạt động du lịch của Vườn quốc gia Mũi Cà Mau trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

1. Tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch

Các nghiên cứu về tác động của biến đổi khí hậu đến du lịch trong phạm vi quốc tế đã được thực hiện ở nhiều cấp độ và trên nhiều không gian địa lý khác nhau. Tuyên bố Davos về biến

đổi khí hậu và du lịch (UNWTO-UNEP-WMO, 2008) chỉ ra rằng: “Biến đổi khí hậu phải được xem là thử thách lớn nhất của việc phát triển du lịch bền vững trong thế kỷ 21”. Thêm vào đó, D. Scott, Hall, and Gössling (2012) nhấn mạnh khí hậu vừa là tài nguyên vừa là yếu tố cản trở cho sự phát triển du lịch. Do đó, tác động của biến đổi khí hậu đến du lịch đã có lịch sử nghiên cứu khá lâu đời.

Mối liên hệ giữa biến đổi khí hậu và du lịch đã có lịch sử hơn 25 năm nghiên cứu và gần đây các biện pháp thích ứng du lịch với biến đổi khí hậu được chú ý nhiều hơn và được xem như là nhu cầu cấp thiết của ngành du lịch (Kaján & Saarinen, 2013, p. 167; D Scott, 2011, p. 18). Lược khảo khoa học từ những năm 2000 bắt đầu chú ý hơn về mối quan hệ giữa du lịch và biến đổi khí hậu (D. Scott, Wall, McBoyle, Hall, & Higham, 2005). Mối quan hệ này có thể là tích cực hoặc tiêu cực. Về mặt tiêu cực, các hoạt động của du lịch như giao thông, giải trí, lưu trú... có thể góp phần làm trầm trọng hơn tình trạng biến đổi khí hậu (Pang, McKercher, & Prideaux, 2012, p. 4; D. Scott & Becken, 2010). Biến đổi khí hậu có thể tạo ra các hiện tượng thời tiết cực đoan, sự suy giảm đa dạng sinh học, thay đổi hệ sinh thái và địa hình từ đó gây khó khăn cho hoạt động du lịch. Ở chiều ngược lại, du lịch được xem là lĩnh vực có tiềm năng để giảm thiểu các tác động của biến đổi khí hậu và thậm chí có lợi từ biến đổi khí hậu (TITC, 2014). Ví dụ, thu nhập từ hoạt động du lịch có thể giúp các cộng đồng có sự chuẩn bị tốt hơn để ứng phó với biến đổi khí hậu. Sự nóng lên toàn cầu sẽ kéo dài thời gian mùa hè ở các bãi biển ở các khu vực cận nhiệt đới. Tuy nhiên, mặt tiêu cực của biến đổi khí hậu là lớn hơn rất nhiều các yếu tố tích cực mà nó mang lại.

Có rất nhiều tác động tiềm tàng của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch, bao gồm: sự thay đổi nhiệt độ, nước biển dâng, gió bão, giông lốc... Tuy nhiên, tùy thuộc vào điều kiện địa lý,

tự nhiên, kinh tế và xã hội nhất định mà các tác động này sẽ khác nhau ở các khu vực và các điểm đến khác nhau (Simpson, Gössling, Scott, Hall, & Gladin, 2008).

Theo Kaján and Saarinen (2013) trong thập kỷ hiện tại các nghiên cứu về biến đổi khí hậu, du lịch và sự thích ứng chủ yếu tập trung vào 5 lĩnh vực: tác động và thích ứng cho nền kinh tế du lịch (Becken, 2005; Bicknell & McManus, 2006; Dawson & Scott, 2010; Hall, 2006), tác động đến khách du lịch (Coghlan & Prideaux, 2009; Coombes & Jones, 2010; Perry, 2006), tác động đến các điểm đến (Hamilton, 2007; Stewart, Dawson, & Draper, 2011), tác động đến chính sách du lịch (Pentelow & Scott, 2011) và các khung hành động thích ứng biến đổi khí hậu trong du lịch (Moreno & Becken, 2009; Turton et al., 2010). Cấp độ của các nghiên cứu về biến đổi khí hậu và du lịch cũng phong phú từ trung ương đến địa phương cũng như cả dài hạn và ngắn hạn.

Về mặt phân bố của không gian nghiên cứu, hầu hết các nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến du lịch diễn ra ở khu vực biển (Buzinde, Manuel-Navarrete, Yoo, & Morais, 2010; Coombes & Jones, 2010) và miền núi (Bicknell & McManus, 2006; D. Scott, McBoyle, Minogue, & Mills, 2006). Có rất nhiều các nghiên cứu diễn ra ở khu vực địa bàn miền núi (Bicknell & McManus, 2006; Dawson & Scott, 2010; Pickering & Buckley, 2010), đặc biệt là tác động đến cơ sở lưu trú (Becken, 2005; Buzinde, Manuel-Navarrete, Kerstetter, & Redclift, 2010; Hamilton, 2007), tác động đến sự kiện (Jones, Scott, & Khaled, 2006) và bãi biển (Buzinde, Manuel-Navarrete, Yoo, et al., 2010; Coombes & Jones, 2010). Có rất ít các nghiên cứu diễn ra ở khu vực đồng bằng, đặc biệt là ở các khu bảo tồn thiên nhiên ở khu vực này. Trong khi các khu bảo tồn thiên nhiên ở khu vực đồng bằng được xem là khu vực nhạy cảm nhất đối với biến đổi khí hậu.

Weaver (2011) thông kê rằng, từ năm 1986 đến năm 2009 có tất cả 128 xuất bản ISI/SCOPUS liên quan đến tác động của biến đổi khí hậu đối với du lịch. Trong đó, 40% nghiên cứu du lịch trượt tuyết, khoảng 10% nghiên cứu ở các đảo nhỏ và vùng biển và 15% nghiên cứu tác động ngược lại của du lịch đến biến đổi khí hậu thông qua phát thải khí nhà kính. Gần đây, các xuất bản về tác động của biến đổi khí hậu đến các bãi biển và vùng ven biển thông qua sói lở và mực nước biển dâng đã được đưa ra thảo luận nhằm hướng đến phát triển bền vững cho những khu vực này (Bigano, Bosello, Roson, & Tol, 2008; Buzinde, Manuel-Navarrete, Yoo, et al., 2010; Schleupner, 2008).

Vào năm 2013, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN đã cho ra đời báo cáo: Khung nghiên cứu, cách tiếp cận, biến số và đo lường cho biến đổi khí hậu và du lịch ở Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Association of Southeast Asian Nations, 2013) nhằm thiết lập cơ sở cho ngành du lịch các quốc gia trong khu vực ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, đến nay có rất ít các bước tiếp theo được thực hiện nhằm ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch trong khu vực.

Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó biến đổi khí hậu ở Việt Nam (Bộ Tài Nguyên và Môi Trường, 2008) đã xác định mục tiêu chiến lược là đánh giá được mức độ tác động của biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương trong từng giai đoạn và xây dựng được kế hoạch hành động có tính khả thi để ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu cho từng giai đoạn ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước, tận dụng các cơ hội phát triển theo hướng cacbon thấp và tham gia cùng cộng đồng quốc tế trong nỗ lực giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất. Chương trình này đã tạo cơ sở để các

lĩnh vực và ngành tiến hành các bước tiếp theo nhằm lập kế hoạch và hành động để ứng phó với biến đổi khí hậu. Trong đó, du lịch được xác định là lĩnh vực nhạy cảm và chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu.

Tuy nhiên, ở phạm vi trong nước cho đến nay không nhiều các nghiên cứu đề cập đến tác động của biến đổi khí hậu đến ngành du lịch. Hội thảo “Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ” (Huyền Trang, 2018) là diễn đàn đáng chú ý nhất cho đến nay trong lĩnh vực có liên quan. Hội thảo đã có nhiều ý kiến đóng góp của các chuyên gia đến từ các viện nghiên cứu, đa số các chuyên gia đều đánh giá cao ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đánh giá tác động biến đổi khí hậu đối với ngành du lịch. Hội thảo đã khuyến cáo một số vấn đề: cần nêu rõ hiện trạng, tác động theo số liệu cụ thể về định lượng, bổ sung bản đồ, hình vẽ, ký hiệu, phương thức với thời gian khảo sát rõ ràng... từ đó đưa ra một kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu bám sát thực tế, rõ ràng, phù hợp với quy hoạch phát triển chung của vùng. Đồng thời, đề ra hệ thống giải pháp có tính khả thi cao và riêng biệt theo tính chất từng vùng, tỉnh. Chưa có một nghiên cứu nào khác có chiều sâu về tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch ở Việt Nam.

Tóm lại, có khá nhiều các nghiên cứu trên thế giới đề cập đến tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào khu vực biển, đảo và miền núi. Các khu vực khác vẫn thiếu vắng các nghiên cứu cần thiết. Đặc biệt là ở các khu bảo tồn và khu vực đồng bằng. Hơn nữa, các nghiên cứu vẫn ở phạm vi đơn lẻ và nhằm tăng cường nhận thức là chủ yếu. Ngoài ra, vẫn thiếu vắng các nghiên cứu trong nước về vấn đề tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch. Đặc biệt là các nghiên cứu

được ôn hòa như trước. Ngày càng có nhiều trận mưa lớn kèm giông, nắng nóng đỉnh điểm khiến cho ưu thế khai thác khách này trở nên bất lợi nhất. Kiến trúc nhà nhiều lỗ trống khiến mưa lớn, nắng nóng ảnh hưởng sâu vào nhà.

Các cơ sở đã có tiến hành xây thêm các phòng kín, vững chắc, lắp thêm điều hòa, quạt gió tuy giải quyết được phần nào khó khăn trước mắt nhưng đang làm mất đi vẻ thô sơ vốn có mà đang dần bị hiện đại hóa. Gần 50% số lượng cơ sở kinh doanh du lịch cho biết, các vật dụng, trang thiết bị dễ bị ẩm ướt, dẫn đến ẩm

mốc và dễ hư hỏng, giá trị khi mua rất đắt nhưng lợi nhuận thu được không cao kéo thêm nhiều lần tốn kém chi phí bảo trì, ảnh hưởng một phần đến sự kinh doanh.

Các thế mạnh đưa du khách đến gần với du lịch của vùng đất này đang trở nên khó khai thác và phát triển vì nhiều yếu tố cả khách quan và chủ quan. Những năm qua, ngày càng nhiều người đổ xô vào làm du lịch, tạo sức cạnh tranh lớn nhưng nguồn tài nguyên và lượng khách có giới hạn nên khi biến đổi khí hậu xuất hiện đã làm việc kinh doanh trở nên khó khăn hơn.

BẢNG 4. TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ KINH DOANH (%)

	Có tác động	Không tác động	Không chắc chắn
Lượng khách	100	0	0
Doanh thu	100	0	0
Nguồn lao động	23,5	64,7	11,8
Mở rộng thị trường	82,4	5,9	11,8
Mở rộng đối tượng khách	88,2	5,9	5,9
Phát triển quy mô cơ sở	94,1	0	5,9

Nguồn: Kết quả khảo sát 2020, n=17.

Kết quả ở Bảng 4 cho thấy, biến đổi khí hậu ảnh hưởng nghiêm trọng đến công việc kinh doanh, khi doanh thu và lượng khách bị tác động. Năng suất khai thác du lịch từ các nguồn tài nguyên vẫn còn hạn hẹp cũng là một phần lý do kém thu hút khách.

Trong quá trình tìm hiểu thực tế, nguồn khách chủ yếu tại đây là các cán bộ về hưu, công nhân viên chức, học sinh-sinh viên, hộ gia đình, nên việc tiêu chí cốt lõi khi đến phải là thời tiết thuận lợi, địa hình thuận tiện cho việc đi lại. Khi mưa lớn gây ngập lụt, hay lộ trình di chuyển gặp trở ngại, nắng gắt khiến khách mất sức không trải nghiệm đầy đủ các dịch vụ du lịch tại đây. Từ đó, mất đi nguồn thu lớn từ việc kinh doanh sản phẩm du lịch. Sau rất nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế, tài nguyên, sản phẩm du lịch, cơ sở hạ tầng lưu trú, cơ sở kinh

doanh đang gặp phải một bài toán vô cùng nan giải, vừa phải giải quyết về kinh tế, tìm giải pháp khắc phục hậu quả mà biến đổi khí hậu mang lại, vừa phải tìm cách hạn chế tối đa các tác động tiêu cực trong hiện tại và tương lai.

3.3. Tác động của biến đổi khí hậu đến cảm nhận của du khách

Là vùng đất trẻ vừa được đưa vào khai thác và phát triển du lịch trong vài năm trở lại đây, với nhiều ưu thế về địa hình, địa thế, môi trường, tài nguyên tự nhiên, tài nguyên du lịch dồi dào, Vườn quốc gia Mũi Cà Mau đã và đang là lựa chọn hàng đầu cho du khách phương xa muốn tìm về dù là vì mục đích gì, nghỉ dưỡng, tham quan hay nghiên cứu học tập. Nhìn chung, điểm du lịch Vườn quốc gia Mũi Cà Mau sở hữu nhiều ưu thế thu hút du khách, đồng thời có nhiều dịch vụ, hoạt động du lịch đa dạng nên có

dịch vụ du lịch". Đây là nhận định của Ban quản lý Vườn quốc gia Mũi Cà Mau.

Từ buổi phòng vấn chuyên sâu từ các nhà quản lý, có thể thấy được biến đổi khí hậu đang từng ngày, từng giờ đe dọa đến kinh tế, xã hội và sự phát triển tại địa bàn Vườn quốc gia Mũi Cà Mau. Hàng tháng, hàng quý, đơn vị phải chi xuất khoản kinh phí lớn để phần nào giảm thiểu tác động mà biến đổi khí hậu mang lại. Bên cạnh các giải pháp duy trì trước mắt, các đơn vị cũng đã chuẩn bị sẵn tinh thần thích ứng với biến đổi khí hậu, đã và đang đề ra nhiều phương án và chiến lược nhằm nhanh chóng thích ứng ở hiện tại và khắc phục trong tương lai.

Kết luận và kiến nghị

Kết quả khảo sát cho thấy, biến đổi khí hậu đã và đang ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh, sự phát triển của cơ sở, đồng thời là trở ngại lớn cho du khách khi đến tham quan tại Vườn quốc gia Mũi Cà Mau. Với các đơn vị quản lý thì đây là một vấn đề rất nan giải.

Để hạn chế các yếu tố bất lợi của biến đổi khí hậu, phần lớn các doanh nghiệp đã triển khai nhiều biện pháp lắp máy điều hòa, sử dụng các biện pháp tiết kiệm điện, mua sắm nhiều công cụ hỗ trợ du khách (áo mưa, dù) khi gặp mưa lớn, gia cố bờ kè những vùng xâm thực mạnh, đồng thời tăng cường các biện pháp dự báo thiên tai và hạn chế xây dựng công trình ở những nơi có nguy cơ bị tác động trực tiếp nhằm giảm tối đa rủi ro. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp vẫn còn cảm thấy bình thản trước biến đổi khí hậu vì chưa có nhận thức sâu sắc về vấn đề, thiếu trình độ chuyên môn và dấu hiệu nhận biết, theo cảm quan cá nhân thì thời tiết có thay đổi song vẫn nằm trong tầm kiểm soát nên không quá lưu ý.

Kết quả cũng cho thấy, việc hiểu biết và áp dụng các chính sách, quy định mà Nhà nước ban hành còn nhiều hạn chế. Tinh thần tham

gia các lớp tập huấn về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch của các cơ sở kinh doanh tại vườn quốc gia tỷ lệ còn thấp.

Vì thế, nghiên cứu có những đề xuất sau để giảm thiểu các tác động của biến đổi khí hậu tại khu vực và từng bước thích ứng:

Đối với ban quản lý Vườn quốc gia: Tăng cường mở các lớp tập huấn, đào tạo để nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho các cán bộ, cơ sở kinh doanh, cộng đồng. Hỗ trợ, giúp đỡ phát triển các công trình nghiên cứu liên quan đến các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuyên dương, khen thưởng các công trình nghiên cứu, cá nhân, tổ chức tiêu biểu chấp hành tốt các chính sách mà nhà nước ban hành. Cấp thiết xây dựng các công trình nâng cao khả năng dự báo, cảnh báo thiên tai, nhằm tránh thiệt hại quá nhiều về tài chính. Xây dựng và bổ sung, điều chỉnh các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, tiêu dùng xanh, thân thiện môi trường phù hợp với tình hình hiện tại.

Đối với các doanh nghiệp kinh doanh: Tích cực dùng các sản phẩm thiên nhiên, giảm lượng rác thải ra môi trường, tận dụng tối ưu các biện pháp tiết kiệm nguyên liệu. Tăng cường cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức về môi trường và biến đổi khí hậu cho các cán bộ, công nhân viên trong cơ sở. Tích cực tham gia các buổi tập huấn để nâng cao nhận thức, ý thức về môi trường và biến đổi khí hậu. Từ đó đề xuất các biện pháp kinh doanh phù hợp với cơ sở. Thiết kế các giải pháp thân thiện với thiên nhiên, vừa bảo vệ môi trường, vừa làm hài lòng và gây thiện cảm với du khách. Xây dựng các công trình thu hút du khách nhưng phù hợp với địa thế tại khu vực. Không sử dụng các sản phẩm gây hại đến thiên nhiên.

Tài liệu tham khảo

1. Association of Southeast Asian Nations. (2013). *Framework, approaches, parameters and measures for climate change and tourism in the Association of Southeast Asian Nations*. Philippines.
2. Bản đồ Việt Nam khổ lớn (2018). *Khám phá vùng đất cực Nam Tổ quốc qua bản đồ Cà Mau*.
3. Becken, S. (2005). Harmonising climate change adaptation and mitigation: The case of tourist resorts in Fiji. *Global Environmental Change*, 15, 381-393.
4. Bicknell, S., & McManus, P. (2006). The canary in the coalmine: Australian ski resorts and their response to climate change. *Geographical Research*, 44, 386-400.
5. Bigano, A., Bosello, F., Roson, R., & Tol, R. (2008). Economy-wide impacts of climate change: A joint analysis for sea level rise and tourism. *Mitigation and Adaptation Strategies for Global Change*, 13(8), 765-791.
6. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2008). *Chương trình quốc gia ứng phó biến đổi khí hậu*. Hà Nội: Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7. Buzinde, C. N., Manuel-Navarrete, D., Kerstetter, D., & Redclift, M. (2010). Representations and adaptation to climate change. *Annals of Tourism Research*, 37, 581–603.
8. Buzinde, C. N., Manuel-Navarrete, D., Yoo, E. E., & Morais, D. (2010). Tourists' perceptions in a climate of change: Eroding destinations. *Annals of Tourism Research*, 37, 333-354.
9. Coghlan, A., & Prideaux, B. (2009). Welcome to the wet tropics: The importance of weather in reef tourism resilience. *Current Issues in Tourism*, 12, 89-104.
10. Công thông tin điện tử tỉnh Cà Mau. (2019). *Tài nguyên biển*. Truy cập tại: camau.gov.vn.
11. Coombes, E. G., & Jones, A. P. (2010). Assessing the impact of climate change on visitor behaviour and habitat use at the coast: A UK case study. *Global Environmental Change*, 20, 303-313.
12. Dawson, J., & Scott, D. (2010). Systems analysis of climate change vulnerability for the US Northeast ski sector. *Tourism and Hospitality, Planning and Development*, 7, 219-235.
13. Hall, C. M. (2006). New Zealand tourism entrepreneur attitudes and behaviours with respect to climate change adaptation and mitigation. *International Journal of Innovation and Sustainable Development*, 1, 229-237.
14. Hamilton, J. M. (2007). Coastal landscape and the hedonic price of accommodation. *Ecological Economics*, 62, 594-602.
15. Huyền Trang. (2018). *Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với du lịch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ*, Báo Xây dựng.
16. Jones, B., Scott, D., & Khaled, H. A. (2006). Implications of climate change for outdoor event planning: A case study of three special events in Canada's National Capital Region. *Event Management*, 10(1), 63-76.
17. Kaján, E., & Saarinen, J. (2013). Tourism, climate change and adaptation: a review. *Current Issues in Tourism*, 16(2), 167-195. doi: 10.1080/13683500.2013.774323
18. Moreno, A., & Becken, S. (2009). A climate change vulnerability assessment methodology for coastal tourism. *Journal of Sustainable Tourism*, 17, 473-488.
19. Pang, S. F. H., McKercher, B., & Prideaux, B. (2012). Climate Change and Tourism: An Overview. *Asia Pacific Journal of Tourism Research*, 18(1-2), 4-20. doi: 10.1080/10941665.2012.688509
20. Pentelow, L., & Scott, D. J. (2011). Aviation's inclusion in international climate policy regimes: Implications for the Caribbean tourism industry. *Journal of Air Transport Management*, 17, 199-205.

21. Perry, A. H. (2006). Will predicted climate change compromise the sustainability of Mediterranean tourism? *Journal of Sustainable Tourism*, 14, 367-275.
22. Pickering, C. M., & Buckley, R. C. (2010). Climate response by the ski industry: The shortcomings of snowmaking for Australian resorts. *Ambio*, 39, 430-438.
23. Schleupner, C. (2008). Evaluation of coastal squeeze and its consequences for the Caribbean island Martinique. *Ocean and Coastal Management*, 51, 383-390.
24. Scott, D. (2011). Why sustainable tourism must address climate change. *Journal of Sustainable Tourism*, 19(1), 17-34. doi: 10.1080/09669582.2010.539694
25. Scott, D., & Becken, S. (2010). Adapting to climate change and climate policy: progress, problems and potentials. *Journal of Sustainable Tourism*, 18(3), 283-295. doi: 10.1080/09669581003668540
26. Scott, D., Hall, C. M., & Gössling, S. (2012). *Tourism and climate change : impacts, adaptation and mitigation*. London, New York: London, New York : Routledge.
27. Scott, D., McBoyle, G., Minogue, A., & Mills, B. (2006). Climate change and the sustainability of ski-based tourism in eastern North America: A reassessment. *Journal of Sustainable Tourism*, 14(4), 376-398.
28. Scott, D., Wall, G., McBoyle, G., Hall, C. M., & Higham, J. (2005). *Tourism, Recreation and Climate Change*. Clevedon: Channelview Press.
29. Simpson, M. C., Gössling, S., Scott, D., Hall, C. M., & Gladin, E. (2008). *Climate change adaptation and mitigation in the tourism sector: Frameworks, tools and practices*: UNEP, University of Oxford, UNWTO, WMO: Paris, France.
30. Stewart, E. J., Dawson, J., & Draper, D. (2011). Cruise-ship tourism in Nunavut, Arctic Canada: An analysis of resident perspectives. *Journal of Hospitality and Tourism Management*, 18, 388-404.
31. TITC. (2014). *Tourism and Climate Change: Adapt with Global Challenges*. Vietnam National Administration of Tourism.
32. Turton, S., Dickson, T., Hadwen, W., Jorgensen, B., Pham, T., Simmons, D., . . . Wilson, R. (2010). Developing an approach for tourism climate change assessment: Evidence from four contrasting Australian case studies. *Journal of Sustainable Tourism*, 18, 429-447.
33. UBND Tỉnh Cà Mau. (2018). *Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Mũi Cà Mau*, tỉnh Cà Mau đến năm 2030.
34. UNWTO-UNEP-WMO. (2008). *Davos declaration. Climate Change and Tourism: Responding to Global Challenges*.
35. Weaver, D. (2011). Can sustainable tourism survive climate change? *Journal of Sustainable Tourism*, 19(1), 5-15. doi: 10.1080/09669582.2010.536242.

Thông tin tác giả:

1. Huỳnh Văn Đà, TS.

- Đơn vị công tác: Khoa Khoa học xã hội và nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ.
- Địa chỉ email: hvda@ctu.edu.vn

Ngày nhận bài: 15/3/2021

Ngày nhận bản sửa: 11/5/2021

Ngày duyệt đăng: 30/5/2021

2. Nguyễn Trọng Nhân, TS.

- Đơn vị công tác: Khoa Khoa học xã hội và nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ.

3. Phạm Việt Hưng, ThS.

- Đơn vị công tác: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.